TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHO QUAN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS - ST
Ngày: 11/03/2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN - TỈNH NINH BÌNH.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Quang Văn

Ông Tạ Khắc Nghĩa

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyên Nho Quan tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/TL-HSST, ngày 03 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Thị H - sinh năm 1973, tại huyện Q, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn C, xã Ph, huyện Q, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Viên chức nhà nước; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Bùi Thị L; chồng Đặng Văn H; có hai con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không. Tại bản án số 22/2019/HS-ST ngày 10/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Thị H 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Hình phạt bổ sung: Cấm đảm nhiệm chức vụ trong thời hạn 1 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Thị H phải nộp số tiền còn lại là 58.199.918 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/10/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Dương Thị H, sinh năm 1964 (có mặt).

Trú tại: Số nhà 11A, phố Ph, phường B, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Phạm Thị Thanh H1, sinh năm 1991 (có đơn xin xét xử mặt).
Trú tại: Số nhà 11A, phố Ph, phường B, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.
- *Người làm chứng*: Chị Phạm Thị Thúy H2, sinh năm 1969 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào thời gian khoảng tháng 10 năm 2017, Phạm Thị H là Phó phòng y dược của Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Nho Quan. Do muốn có tiền ăn tiêu nên Phạm Thị H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn gian dối bằng cách lợi dụng vào công việc của mình đang làm tại Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Nho Quan. Mặc dù không phải là người có thẩm quyền tiếp nhận, tuyển dụng việc làm và Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Nho Quan không có chỉ tiêu tuyển dụng công chức, viên chức nhưng H lợi dung vào việc quen biết với chị Phạm Thị Thúy H2 sinh năm 1969, trú tại phường Th, thành phố B để đưa ra thông tin với chị H2 về việc xin được một chỉ tiêu tuyển dụng vào làm kế toán tại Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Nho Quan, chi phí xin việc là 300.000.000 đồng.

Sau đó chị H2 đã trao đổi lại nội dung trên với chị Dương Thị H sinh năm 1964, trú tại phố Ph, phường B, thành phố B là người đang có nhu cầu xin việc cho con gái là Phạm Thị Thanh H1 sinh năm 1991, đã tốt nghiệp Đại học Hoa Lư chuyên ngành kế toán nhưng chưa có việc làm. Sau khi được chị H2 giới thiệu, chị H đã đến nhà Phạm Thị H ở thôn C, xã Ph, huyện Q đặt vấn đề nhờ xin việc cho con là Phạm Thị Thanh H1 vào làm kế toán tại Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Nho Quan. H đồng ý và cam kết đến tháng 3/2018 con gái chị H sẽ có quyết định tuyển dụng và yêu cầu chị H về làm một bộ hồ sơ xin việc gồm: bản sao bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm, bằng tin học, ngoại ngữ…v/v và phải đưa trước cho H số tiền 250.000.000 đồng, còn 50.000.000 đồng khi nào có quyết định tuyển dụng chính thức H sẽ lấy tiếp. Do tin tưởng H xin được việc cho con mình nên ngày 21/10/2017, chị H cùng con gái là Phạm Thị Thanh H1 và chị Phạm Thị Thúy H2 đến nhà H đưa cho H 01 bộ hồ sơ xin việc cùng số tiền 250.000.000 đồng. H đã viết một giấy biên nhận với nội dung nhận số tiền này để lo xin việc cho Phạm Thị Thanh H1 vào làm tại Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Nho Quan trong thời hạn 4 tháng. Sau đó, đến ngày 23/4/2018, H đến nhà chị H gặp và yêu cầu chị H đưa nốt số tiền 50.000.000 đồng để H tiếp tục lo chi phí xin việc.

Sau khi nhận hồ sơ và tiền, H không nộp hồ sơ vào cơ quan, tổ chức nhà nước nào để xin việc cho con gái chị H mà mang về phòng làm việc cất và làm mất, còn số tiền 300.000.000 đồng H sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Quá thời gian như đã cam kết H vẫn không xin được việc làm cho con gái chị H, chị H đã nhiều lần thúc giục, đòi trả lại tiền nhưng H nói dối là đang chờ quyết định tuyển

dụng và đưa ra nhiều lý do để không trả lại tiền cho chị H. Ngày 27/9/2020, chị H đã làm đơn tố cáo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản dưới hình thức chạy xin việc của H đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Ninh Bình.

Quá trình điều tra, ngày 07/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký đối với giấy biên nhận do Phạm Thị H viết. Tại kết luận giám định số 43/KLGĐ-PC09-GĐTL kết luận: *"Chữ viết, chữ ký mang tên Phạm Thị H trên tài liệu cần giám định so với chữ viết, chữ ký của Phạm Thị H trên các tài liệu so sánh là do cùng một người viết ra"*.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT- VKS ngày 01.02.2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Thị H, ra trước Toà án nhân dân huyện Nho Quan để xét xử về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 174; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Thị H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/10/2020. Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000đồng đến 12.000.000đồng.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Phạm Thị H phải trả cho chị Dương Thị H số tiền 288.000.000đồng (Hai trăm tám tám triệu đồng). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã ra các quyết định tố tụng; thực hiện đúng, đầy đủ các hành vi tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị H khai và thừa nhận: Phạm Thị H nguyên là Phó phòng y dược của Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Nho

Quan. Mặc dù không phải là người có thẩm quyền tiếp nhận, tuyển dụng việc làm và Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Nho Quan không có chỉ tiêu tuyển dụng công chức, viên chức nhưng Phạm Thị H đã lợi dụng vào công việc của mình để chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn gian dối dưới hình thức cam kết xin việc cho con gái chị Dương Thị H là cháu Phạm Thị Thanh H1 vào làm kế toán tại Trung tâm Điều dưỡng Thương binh Nho Quan để chiếm đoạt của chị H số tiền 300.000.000 đồng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác đã được xem xét công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phạm Thị H, phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình Điều tra, truy tố xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác, đã bồi thường một phần thiệt hại và có hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Thị H, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự; cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Hội xét xử thấy tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tội danh; loại, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra theo quy định tại khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo học tập thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Số tiền bị cáo chiếm đoạt 300.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường 12.000.000 đồng, số tiền còn lại buộc bị cáo phải trả cho chị Dương Thị H là 288.000.000đồng (Hai trăm tám tám triệu đồng).

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H 07 (Bẩy) năm, 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 10 năm 2020.

3. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Phạm Thị H phải trả cho chị Dương Thị H số tiền

288.000.000đồng (Hai trăm tám tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Phạm Thị H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng. Án phí dân sự trong vụ án hình sự là 14.400.000đồng (Mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Án xử sở thẩm công khai, bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- *Toà án ND tỉnh Ninh Bình.*
- *VKSND- Huyện NQ.*
- *Bị cáo; Người BH,CQLNVLQ*
- *THA- CA.Huyện NQ.*
- *Lưu HS.*

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn